

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 581/2020/HS-PT

Ngày: 11/12/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Bà Đoàn Thị Hương Giang.

2. Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 450/2020/HSPT ngày 09/10/2020, đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 116/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990; giới tính: Nam; tại: tỉnh S; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 306/7 Ấp Hòa An, xã Xuân Hòa, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Văn K và bà Hàn Thị T; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con;

- Tiền án: Ngày 15/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 tháng 12 ngày tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” (bằng thời hạn đã bị tạm giam và được trả tự do ngay tại phiên tòa) tại bản án số 104/2016/HSST. Chưa chấp hành nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị tạm giam: 08/4/2020 (Có mặt)

Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên không triệu tập: Hồ Văn Tuấn.

Bị hại: Ông Lê Văn X, sinh năm 1978; cư trú: 416A/17 ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q và Hồ Văn T làm chung tại cơ sở nước đá và đều sử dụng ma túy. Vào khuya ngày 07/4/2020, Nguyễn Văn Q rủ Hồ Văn T đi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Hồ Văn T đồng ý. Cả hai đi bộ qua nhiều tuyến đường tìm tài sản. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 08/4/2020, khi đến trước dãy nhà trọ địa chỉ B11/7A ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thấy các phòng trọ đã tắt đèn, cửa hàng rào không khóa nên Nguyễn Văn Q kêu Hồ Văn T đứng ngoài canh giới, Nguyễn Văn Q đi bộ vào trong tìm tài sản đến lấy trộm. Nguyễn Văn Q đi đến phòng trọ số 6 do anh Lê Văn X làm chủ. Nguyễn Văn Q nhìn qua khe cửa thì thấy anh Lê Văn X đang nằm ngủ trong phòng, bên cạnh có chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 màu đen đang để trên nền gạch sặc pin nên Nguyễn Văn Q đi đến trụ điện gần đó, lấy 01 sợi dây kẽm dài 2,5 mét dùng làm móc, kẹp chiếc điện thoại di động của anh Lê Văn X ra ngoài cất vào túi quần phía trước bên trái rồi đi ra phía trước quan sát xem có bị ai phát hiện hay không. Khoảng 10 phút sau, thấy không có ai, Nguyễn Văn Q tiếp tục vào phòng trọ của anh Lê Văn X dùng dây kẽm kéo chốt cửa phòng bung ra rồi đi vào trong, thấy anh Lê Văn X cùng con của anh Lê Văn X đang nằm ngủ, Nguyễn Văn Q lấy 01 ví da của anh Lê Văn X để trên bàn nhựa bỏ vào túi quần phía trước rồi đi ra ngoài quan sát xem có bị ai phát hiện hay không. Tiếp tục khoảng 10 phút sau nữa, thấy không bị ai phát hiện, Nguyễn Văn Q đi lại vào phòng trọ của anh Lê Văn X, thấy 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ biển số 59N2-860.91 của anh Lê Văn X dựng trong phòng trọ, chìa khóa để trên bàn nên Nguyễn Văn Q lấy chìa khóa mở công tắc xe và dẫn xe ra ngoài gặp Hồ Văn T. Nguyễn Văn Q nổ máy xe chở Hồ Văn T đi đến tiệm cầm đồ Bích Vân - địa chỉ 402 An Dương Vương, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và cầm xe cho Tạ Xuân V với giá 1.000.000 đồng. Cầm xe xong, Nguyễn Văn Q và Hồ Văn T vừa đi ra khỏi tiệm cầm đồ để về nhà trọ chia tiền thì bị Công an Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra, nghi vấn đưa về trụ sở làm việc; đồng thời, thu giữ 01 ví da trong người Nguyễn Văn Q, bên trong có số tiền 7.617.000 đồng, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59N2-860.91 do Lê Văn X đứng tên, 01 điện thoại di động hiệu Samsung vào 01 biên nhận giữ xe của tiệm cầm đồ. Vụ việc được Công an Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Theo kết luận định giá tài sản số 889/HĐĐGTTTHS-TCKH ngày 24/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 màu đen trị giá 990.000 đồng; 01 xe mô tô Honda Wave biển số 59N2-860.91 trị giá 14.700.000 đồng; 01 ví da không xác định được thời điểm mua nên không xác định được giá. Tổng trị giá

tài sản mà Nguyễn Văn Q và Hồ Văn T chiếm đoạt là 23.307.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 116/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2020.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo đồng phạm khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 07/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xin giảm nhẹ hình phạt vì mức án cấp sơ thẩm xử phạt là quá nặng so với mức độ phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như các tình tiết định khung, tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án hình sự sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét giải quyết.

Về nội dung kháng cáo: Xét, bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới, bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án và liên tiếp 03 lần trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản; mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn Q không tranh luận, chỉ đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt vì bị hại không yêu cầu bồi thường và đã bãi nại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng đồng phạm, phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: biên bản vụ

việc, biên bản tạm giữ đồ vật - tài liệu, lời khai của bị hại, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Xét, đã đủ cơ sở để kết luận: Do quen biết và cùng nghiện ma túy, muốn có tiền tiêu xài nên vào khuya ngày 07/4/2020, bị cáo Nguyễn Văn Q và Hồ Văn T đã rủ rê, cùng nhau đi tìm kiếm tài sản của người khác sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 08/4/2020, tại khu nhà trọ địa chỉ số B11/7A ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn Q và Hồ Văn T đã lợi dụng lúc nửa đêm về sáng, các phòng trọ đã tắt đèn, cửa hàng rào không khóa và chủ sở hữu đang ngủ say sơ hở trong việc quản lý tài sản để phân công Hồ Văn T canh giới; còn Nguyễn Văn Q lén lút, bí mật và đột nhập phòng trọ số 6, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Lê Văn X, gồm: số tiền 7.617.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 màu đen trị giá 990.000 đồng; 01 xe mô tô Honda Wave biển số 59N2-860.91 trị giá 14.700.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị cáo Nguyễn Văn Q và Hồ Văn T chiếm đoạt của bị hại là 23.307.000 đồng, thuộc trường hợp “tài sản chiếm đoạt có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng”.

Như vậy, với trị giá tài sản chiếm đoạt và hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Q và đồng phạm, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q, phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn Q có đơn kháng cáo, về hình thức là làm trong thời hạn theo quy định tại Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Xét khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi giao trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại; để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Văn Q cùng Hồ Văn T phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm, có sự bàn bạc, phân công nhưng mang tính giản đơn, không có tổ chức. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn Q giữ vai trò chính, là người đề xuất rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và cất giấu tài sản để tiêu thụ; còn Hồ Văn T với vai trò là người giúp sức tích cực. Do đó, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q phải nghiêm khắc hơn so với Hồ Văn T khi quyết định hình phạt theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung

năm 2017). Cấp sơ thẩm có nhận định về tính chất, mức độ tham gia phạm tội của bị cáo đồng phạm nhưng tại phần căn cứ để quyết định hình phạt đối với bị cáo chưa áp dụng nên cần bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn Q, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù là thỏa đáng, không nặng; đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết khách quan của vụ án; mới đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo Nguyễn Văn Q nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Xét, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại cấp phúc thẩm, không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác để được xem xét nên không có cơ sở để chấp nhận và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 116/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lập luận nêu trên cũng là căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 116/2020/HSST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2020.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai

trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án huyện Bình Chánh; (2)
- TAND huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh ; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh